

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm
Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu
Sàigòn - 1998

--- o0o ---

Tập 24
QUYỂN THỨ 596
HỘI THỨ MƯỜI SÁU

Phần
BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA
Thứ 4

Lại nữa, Thiện Dũng Mạnh! Năm uẩn chẳng thể thi thiết có đi có đến, có trụ có chẳng trụ. Mười hai xứ, mười tám giới thủy cũng chẳng thể thi thiết có đi có đến, có trụ có chẳng trụ. Uẩn xứ giới thủy không đi không đến, không trụ không chẳng trụ như thế, đây gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Thiện Dũng Mạnh! Năm uẩn chẳng thể thi thiết có xa, có bờ kia. Mười hai xứ, mười

tám giới thầy cũng chẳng thể thi thiết có xa, có bờ kia. Uẩn xứ giới thầy không xa, không bờ kia như thế, đây gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Thiện Dững Mãnh! Năm uẩn chẳng thể thi thiết có ái có nhuế có bố có si. Mười hai xứ, mười tám giới thầy cũng chẳng thể thi thiết có ái có nhuế có bố có si. Uẩn xứ giới thầy không ái không nhuế không bố không si như thế, đây gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Thiện Dững Mãnh! Năm uẩn không cho không lấy, không trì giới không phạm giới, không nhẫn không chẳng nhẫn, không tinh tiến không lười biếng, không đảnh trì không loạn tâm, không diệu huệ không ác huệ. Mười hai xứ, mười tám giới thầy cũng không cho không lấy, không trì giới không phạm giới, không nhẫn không chẳng nhẫn, không tinh tiến không lười biếng, không đảnh trì không loạn tâm, không diệu huệ không ác huệ. Uẩn xứ giới thầy không cho không lấy, không trì giới không phạm giới, không nhẫn không chẳng nhẫn, không tinh tiến không lười biếng, không đảnh trì không loạn tâm, không diệu huệ không ác huệ như thế, đây gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Thiện Dững Mãnh! Năm uẩn không điên đảo, không chẳng điên đảo. Mười hai xứ, mười tám giới thầy cũng không điên đảo, không

chẳng điên đảo. Uẩn xứ giới thấy không điên đảo, không chẳng điên đảo như thế, đây gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Thiện Dững Mãnh! Năm uẩn không niệm trụ, chánh đoạn, thần túc, căn, lực, giác chi, đạo chi. Mười hai xứ, mười tám giới thấy cũng không niệm trụ, chánh đoạn, thần túc, căn, lực, giác chi, đạo chi. Uẩn xứ giới thấy không niệm trụ, chánh đoạn, thần túc, căn, lực, giác chi, đạo chi như thế, đây gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Thiện Dững Mãnh! Năm uẩn không minh, không giải thoát. Mười hai xứ, mười tám giới thấy cũng không minh, không giải thoát. Uẩn xứ giới thấy không minh, không giải thoát như thế, đây gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Thiện Dững Mãnh! Năm uẩn không tĩnh lự, giải thoát, đẳng trì, đẳng chí. Mười hai xứ, mười tám giới thấy cũng không tĩnh lự, giải thoát, đẳng trì, đẳng chí. Uẩn xứ giới thấy không tĩnh lự, giải thoát, đẳng trì, đẳng chí như thế, đây gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Thiện Dững Mãnh! Năm uẩn không hữu lượng không vô lượng, không thần thông không chẳng thần thông. Mười hai xứ, mười tám giới thấy cũng không hữu lượng không vô lượng, không thần thông không chẳng thần thông. Uẩn xứ giới thấy không hữu lượng không vô lượng, không

thần thông không chẳng thần thông như thế, đây gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Thiện Dững Mãnh! Năm uẩn không không, không bất không, không hữu tướng không vô tướng, không hữu nguyện không vô nguyện. Mười hai xứ, mười tám giới thấy cũng không không, không bất không, không hữu tướng không vô tướng, không hữu nguyện không vô nguyện. Uẩn xứ giới thấy không không, không bất không, không hữu tướng không vô tướng, không hữu nguyện không vô nguyện như thế, đây gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Thiện Dững Mãnh! Năm uẩn chẳng hữu vi chẳng vô vi, chẳng hữu lậu chẳng vô lậu, chẳng thế gian chẳng xuất thế gian, chẳng có buộc, chẳng lìa buộc. Mười hai xứ, mười tám giới thấy cũng chẳng hữu vi chẳng vô vi, chẳng hữu lậu chẳng vô lậu, chẳng thế gian chẳng xuất thế gian, chẳng có buộc, chẳng lìa buộc. Uẩn xứ giới thấy chẳng hữu vi chẳng vô vi, chẳng hữu lậu chẳng vô lậu, chẳng thế gian chẳng xuất thế gian, chẳng có buộc chẳng lìa buộc như thế, đây gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Thiện Dững Mãnh! Năm uẩn chẳng hữu trước chẳng vô trước, chẳng hữu trí chẳng vô trí. Mười hai xứ, mười tám giới thấy cũng chẳng hữu trước chẳng vô trước, chẳng hữu trí chẳng vô

trí. Uẩn xứ giới thấy chẳng hữu trước chẳng vô trước, chẳng hữu trí chẳng vô trí như thế, đây gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Thiện Dũng Mãnh! Năm uẩn không nắm giữ, không lay động, không hý luận. Mười hai xứ, mười tám giới thấy cũng không nắm giữ, không lay động, không hý luận. Uẩn xứ giới thấy không nắm giữ, không lay động, không hý luận như thế, đây gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Thiện Dũng Mãnh! Năm uẩn chẳng hữu tướng chẳng vô tướng. Mười hai xứ, mười tám giới thấy cũng chẳng hữu tướng chẳng vô tướng. Uẩn xứ giới thấy chẳng hữu tướng chẳng vô tướng như thế, đây gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Thiện Dũng Mãnh! Năm uẩn chẳng vắng lặng, chẳng phải chẳng vắng lặng. Mười hai xứ, mười tám giới thấy cũng chẳng vắng lặng, chẳng phải chẳng vắng lặng. Uẩn xứ giới thấy chẳng vắng lặng, chẳng phải chẳng vắng lặng như thế, đây gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Thiện Dũng Mãnh! Năm uẩn chẳng Niết bàn, chẳng phải chẳng Niết bàn. Mười hai xứ, mười tám giới thấy cũng chẳng Niết bàn, chẳng phải chẳng Niết bàn. Uẩn xứ giới thấy chẳng Niết bàn, chẳng phải chẳng Niết bàn như thế, đây gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Thiện Dững Mãnh! Đã nói năm uẩn bị nhiếp sanh khởi chẳng gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Đã nói năm uẩn được nhiếp sanh khởi có bao chơn như, tánh chẳng hư dối, tánh chẳng biến khác, tánh như sở hữu, đây gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Đã nói mười hai xứ, mười tám giới thấy bị nhiếp sanh khởi, chẳng gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Đã nói mười hai xứ, mười tám giới thấy được nhiếp sanh khởi có bao chơn như, tánh chẳng hư dối, tánh chẳng biến khác, tánh như sở hữu, đây gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Thiện Dững Mãnh! Đã nói duyên khởi bị nhiếp sanh khởi, chẳng gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Đã nói duyên khởi được nhiếp sanh khởi có bao chơn như, tánh chẳng hư dối, tánh chẳng biến khác, tánh như sở hữu, đây gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Thiện Dững Mãnh! Đã nói điên đảo bị nhiếp sanh khởi, chẳng gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Đã nói điên đảo được nhiếp sanh khởi có bao chơn như, tánh chẳng hư dối, tánh chẳng biến khác, tánh như sở hữu, đây gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Thiện Dững Mãnh! Đã nói các che bị nhiếp sanh khởi, chẳng gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Đã nói các che được nhiếp sanh khởi có bao chơn như, tánh chẳng hư dối, tánh chẳng biến khác, tánh như sở hữu, đây gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Thiện Dũng Mạnh! Đã nói ba mươi sáu ái hành bị nhiếp sanh khởi, chẳng gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Đã nói ba mươi sáu ái hành được nhiếp sanh khởi có bao chơn như, tánh chẳng hư dối, tánh chẳng biến khác, tánh như sở hữu, đây gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Thiện Dũng Mạnh! Đã nói sáu mươi hai kiến thú bị nhiếp sanh khởi, chẳng gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Đã nói sáu mươi hai kiến thú được nhiếp sanh khởi có bao chơn như, tánh chẳng hư dối, tánh chẳng biến khác, tánh như sở hữu, đây gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Thiện Dũng Mạnh! Đã nói tĩnh lự, giải thoát, đẳng trì, đẳng chí, chẳng gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Đã nói tĩnh lự, giải thoát, đẳng trì, đẳng chí có bao chơn như, tánh chẳng hư dối, tánh chẳng biến khác, tánh như sở hữu, đây gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Thiện Dũng Mạnh! Đã nói bốn vô lượng, năm thần thông chẳng gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Đã nói bốn vô lượng, năm thần thông có bao chơn như, tánh chẳng hư dối, tánh chẳng biến khác, tánh như sở hữu, đây gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Thiện Dũng Mạnh! Đã nói hữu vi sở nhiếp thế gian tất cả các pháp căn lành bị nhiếp sanh khởi, chẳng gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Đã nói

hữu vi sở nhiếp thế gian tất cả các pháp căn lành được nhiếp sanh khởi có bao chơn như, tánh chẳng hư dối, tánh chẳng biến khác, tánh như sở hữu, đây gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Thiện Dũng Mãnh! Đã nói niệm trụ, chánh đoạn, thần túc, căn, lực, giác chi, đạo chi bị nhiếp sanh khởi, chẳng gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Đã nói niệm trụ, chánh đoạn, thần túc, căn, lực, giác chi, đạo chi được nhiếp sanh khởi có bao chơn như, tánh chẳng hư dối, tánh chẳng biến khác, tánh như sở hữu, đây gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Thiện Dũng Mãnh! Đã nói khổ tập diệt đạo thánh đế, chẳng gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Đã nói khổ tập diệt đạo thánh đế có bao chơn như, tánh chẳng hư dối, tánh chẳng biến khác, tánh như sở hữu, đây gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Thiện Dũng Mãnh! Đã nói giới, định, huệ, giải thoát, giải thoát trí kiến thanh tịnh, chẳng gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Đã nói giới, định, huệ, giải thoát, giải thoát trí kiến thanh tịnh có bao chơn như, tánh chẳng hư dối, tánh chẳng biến khác, tánh như sở hữu, đây gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Thiện Dũng Mãnh! Đã nói vô vi sở nhiếp pháp xuất thế gian không nương vô lậu, chẳng gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Đã nói vô vi sở nhiếp pháp xuất thế gian không nương vô lậu có

bao chơn như, tánh chẳng hư dối, tánh chẳng biến khác, tánh như sở hữu, đây gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Thiện Dũng Mãnh! Đã nói pháp không, vô tướng, vô nguyện, vô sanh, vô tác, chẳng gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Đã nói pháp không, vô tướng, vô nguyện, vô sanh, vô tác có bao chơn như, tánh chẳng hư dối, tánh chẳng biến khác, tánh như sở hữu, đây gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Thiện Dũng Mãnh! Đã nói minh giải thoát lìa diệt Niết bàn, chẳng gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Đã nói minh giải thoát lìa diệt Niết bàn có bao chơn như, tánh chẳng hư dối, tánh chẳng biến khác, tánh như sở hữu, đây gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao?

Thiện Dũng Mãnh! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thể chẳng nhiếp sắc uẩn, cũng chẳng nhiếp thọ tướng hành thức uẩn. Chẳng nhiếp nhãn xứ, cũng chẳng nhiếp nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ. Chẳng nhiếp sắc xứ, cũng chẳng nhiếp thanh hương vị xúc pháp xứ. Chẳng nhiếp nhãn giới, cũng chẳng nhiếp nhĩ tỷ thiệt thân ý giới. Chẳng nhiếp sắc giới, cũng chẳng nhiếp thanh hương vị xúc pháp giới. Chẳng nhiếp nhãn thức giới, cũng chẳng nhiếp nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới. Chẳng nhiếp địa giới, cũng chẳng nhiếp thủy hỏa phong không thức giới. Chẳng nhiếp cõi Dục, cũng chẳng nhiếp cõi Sắc, Vô sắc.

Chẳng nhiếp hữu vi, cũng chẳng nhiếp vô vi. Chẳng nhiếp thế gian, cũng chẳng nhiếp xuất thế gian. Chẳng nhiếp hữu lậu, cũng chẳng nhiếp vô lậu. Chẳng nhiếp pháp thiện, cũng chẳng nhiếp pháp phi thiện. Chẳng nhiếp hữu tình giới, cũng chẳng nhiếp phi hữu tình giới. Cũng chẳng xa lìa các pháp như thế thấy riêng có Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Thiện Dũng Mạnh! Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng bị nhiếp thuộc các pháp như thế thấy, cũng chẳng phải chẳng nhiếp. Pháp bị nhiếp được chẳng nhiếp như thế có bao chơn như, tánh chẳng hư dối, tánh chẳng biến khác, tánh như sở hữu, đấy gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mạnh! Nói chơn như ấy là thêm lời nào? Thiện Dũng Mạnh! Chơn như ấy là tánh các pháp, chẳng phải như sở đắc của ngu phu dị sanh, cũng chẳng khác với kia. Nhưng tánh các pháp như các Như Lai và đệ tử Phật, Bồ tát đã thấy. Pháp tánh như thế lý thú chơn thật thường không biến đổi, nên gọi chơn như. Tức chơn như đây nói là Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm của Bồ tát.

Lại nữa, Thiện Dũng Mạnh! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế đối tất cả pháp không thêm không bớt, chẳng hợp chẳng lìa, chẳng khuyết chẳng đầy,

chẳng tồn chẳng ích. Chẳng đời chuyển, chẳng tới vào. Chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh. Chẳng lưu chuyển, chẳng hoàn diệt. Chẳng nhóm khởi chẳng ẩn mất. Chẳng hữu tướng chẳng vô tướng. Chẳng bình đẳng chẳng bất bình đẳng. Chẳng thể tục chẳng thắng nghĩa. Chẳng vui chẳng khổ, chẳng thường chẳng vô thường, chẳng tịnh chẳng bất tịnh, chẳng ngã chẳng vô ngã. Chẳng chắc thật chẳng hư dối. Chẳng kẻ làm chẳng đồ làm. Chẳng dung thọ chẳng bất dung thọ. Chẳng tin hiểu chẳng chẳng tin hiểu. Chẳng tự tín chẳng bất tự tín. Chẳng chết chẳng sống, chẳng sống chẳng chết. Chẳng nổi chẳng chìm, chẳng nổi chẳng dứt. Chẳng hòa hợp chẳng chẳng hòa hợp. Chẳng có tham chẳng lìa tham, chẳng có sân chẳng lìa sân, chẳng có si chẳng lìa si. Chẳng điên đảo chẳng chẳng điên đảo. Chẳng có sở duyên, chẳng không sở duyên. Chẳng hữu tận chẳng vô tận, chẳng hữu trí chẳng vô trí. Chẳng tánh thấp chẳng tánh cao. Chẳng có ơn chẳng không ơn. Chẳng đi qua chẳng trở lại. Chẳng hữu tánh chẳng vô tánh. Chẳng yêu chẳng ghét. Chẳng sáng chẳng tối. Chẳng lười biếng chẳng tinh tiến. Chẳng không chẳng bất không, chẳng hữu tướng chẳng vô tướng, chẳng hữu nguyện chẳng vô nguyện. Chẳng tạo tác chẳng chẳng tạo tác. Chẳng ẩn mất chẳng chẳng ẩn mất. Chẳng vô minh chẳng

giải thoát. Chẳng vắng lặng chẳng vắng
lặng. Chẳng Niết bàn chẳng Niết bàn.
Chẳng như lý chẳng như lý. Chẳng biết
khắp chẳng biết khắp. Chẳng ra lìa chẳng
chẳng ra lìa. Chẳng điều phục chẳng điều
phục. Chẳng trì giới chẳng phạm giới. Chẳng tán
loạn chẳng tán loạn. Chẳng diệu huệ chẳng
ác huệ. Chẳng thức chẳng thức. Chẳng qua
chẳng qua. Chẳng đồng phạm chẳng dị
phạm. Chẳng có chẳng không có. Chẳng đặc chẳng
bất đặc. Chẳng hiện quán chẳng hiện quán.
Chẳng tác chứng chẳng tác chứng. Chẳng
thông đạt chẳng thông đạt. Bát-nhã Ba-la-
mật-đa sâu thẳm đối tất cả chẳng vì các thứ sự việc
đây thấy mà xuất hiện ra trước.

Lại nữa. Thiện Dũng Mãnh! Như người trong
mộng nói mộng đã thấy các thứ tự tánh. Đã nói tự
tánh cảnh mộng như thế đều vô sở hữu. Vì có sao?
Thiện Dũng Mãnh! Mộng hãy chẳng có, huống có
tự tánh cảnh mộng khá nói được! Như vậy, Bát-
nhã Ba-la-mật-đa dù giả nói có các thứ tự tánh, mà
Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây thật không tự tánh khá
tuyên nói được. Lại nữa, Thiện Dũng Mãnh! Như
mộng chẳng vì chỉ rõ các pháp mà hiện tại tiền.
Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng lại chẳng vì
chỉ rõ các pháp mà hiện tại tiền.

Lại nữa, Thiện Dũng Mạnh! Ví như huyền sĩ nói đã thấy các thứ tự tánh của huyền. Đã nói tự tánh cảnh huyền như thế đều vô sở hữu. Vì có sao? Thiện Dũng Mạnh! Huyền hãy chẳng có, huống có tự tánh cảnh huyền khá nói được! Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa dù giả nói có các thứ tự tánh mà Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây thật không tự tánh khá tuyên nói được. Lại nữa, Thiện Dũng Mạnh! Như huyền chẳng vì sanh khởi các pháp mà hiện tại tiền. Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng lại chẳng vì sanh khởi các pháp mà hiện tại tiền.

Lại nữa. Thiện Dũng Mạnh! Như người sáng bóng tuyên nói các thứ tự tánh sáng bóng. Đã nói tự tánh sáng bóng như thế đều vô sở hữu. Vì có sao? Thiện Dũng Mạnh! Bóng hãy chẳng có, huống có tự tánh sáng bóng khá nói được! Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa dù giả nói có các thứ tự tánh mà Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây thật không tự tánh khá tuyên nói được. Lại nữa, Thiện Dũng Mạnh! Như bóng chẳng vì chỉ rõ các pháp mà hiện tại tiền. Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng lại chẳng vì chỉ rõ các pháp mà hiện tại tiền.

Lại nữa. Thiện Dũng Mạnh! Như người ánh nắng tuyên nói các thứ tự tánh ánh nắng. Đã nói tự tánh ánh nắng đều vô sở hữu. Vì có sao? Thiện Dũng Mạnh! Nắng hãy chẳng có, huống tự tánh ánh nắng khá nói được! Như vậy, Bát-nhã Ba-la-

mật-đa dù giả nói có các thứ tự tánh mà Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây thật không tự tánh khá tuyên nói được. Lại nữa, Thiện Dũng Mãnh! Như nắng chẳng vì chỉ rõ các pháp mà hiện tại tiền. Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng lại chẳng vì chỉ rõ các pháp mà hiện tại tiền.

Lại nữa. Thiện Dũng Mãnh! Như người đứng ở trong hang núi thấy nghe tiếng vang hang, trọn không thấy đâu, hoặc khi tự nói lại nghe tiếng ấy. Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa dù có đã nghe các thứ văn cú, mà pháp đã nghe trọn không tự tánh. Chỉ trừ khi nói có thể nghe hiểu. Lại nữa, Thiện Dũng Mãnh! Như vang chẳng vì chỉ rõ các pháp mà hiện tại tiền. Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng lại chẳng vì chỉ rõ các pháp mà hiện tại tiền.

Lại nữa. Thiện Dũng Mãnh! Ví như có người thấy các bọt nước bèn nói các thứ tự tánh nhóm bọt. Đã nói tự tánh nhóm bọt như thế, hoặc trong hoặc ngoài trọn bất khả đắc. Vì có sao? Thiện Dũng Mãnh! Nhóm bọt đã nói hãy chẳng thật có, huống có tự tánh mà khá tuyên nói được! Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa dù giả nói có các thứ tự tánh mà Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây thật không tự tánh khá tuyên nói được. Lại nữa, Thiện Dũng Mãnh! Như bọt chẳng vì sanh khởi các pháp mà hiện tại tiền. Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng lại chẳng vì sanh khởi các pháp mà hiện tại tiền.

Lại nữa. Thiện Dũng Mạnh! Ví như có người thấy khởi bọ nổi bèn nói các thứ tự tánh bọ nổi. Đã nói tự tánh bọ nổi như thế trọn vô sở hữu. Vì có sao? Thiện Dũng Mạnh! Bọ nổi đã nói hãy chẳng thật có, huống có tự tánh mà tuyên nói được! Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa dù giả nói có các thứ tự tánh mà Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây thật không tự tánh khá tuyên nói được. Lại nữa, Thiện Dũng Mạnh! Như bọ chẳng vì sanh khởi các pháp mà hiện tại tiền. Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng lại chẳng vì sanh khởi các pháp mà hiện tại tiền.

Lại nữa, Thiện Dũng Mạnh! Như người bóc lột cây chuối để tìm chất lõi, mặc dù chẳng thể được mà có dụng bẹ chuối. Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa dù không chơn thật mà có dụng nói phô.

Lại nữa. Thiện Dũng Mạnh! Ví như có người vì muốn chỉ rõ thái hư không, nên dù có nói ra mà thái hư không chẳng thể chỉ rõ được. Như vậy, vì muốn chỉ rõ Bát-nhã Ba-la-mật-đa dù có nói ra mà Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thể chỉ rõ.

Lại nữa, Thiện Dũng Mạnh! Như thái hư không, dù đem các thứ lời nói để chỉ rõ, mà thái hư không không pháp chơn thật khá chỉ rõ được. Như vậy, dù đem các thứ lời nói để chỉ rõ Bát-nhã Ba-la-mật-đa mà Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây không pháp chơn thật khá chỉ rõ được.

Lại nữa. Thiện Dũng Mạnh! Ví như bóng sáng dù khá nói rõ, mà không thật pháp khiến nắm lấy được. Mặc dù không nắm lấy được mà có dụng soi rõ. Như vậy Bát-nhã Ba-la-mật-đa tuy nương văn cú nói rõ các thứ mà không thật pháp khá khiến nắm lấy. Dù không nắm lấy được, mà soi rõ các pháp.

Lại nữa, Thiện Dũng Mạnh! Như ngọc mặt-ni tuy có ánh sáng lớn, mà ánh sáng ấy không trong ngoài khá được. Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa dù năng soi sáng tất cả pháp tánh, mà trong ngoài ấy trọn chẳng thể được.

Lại nữa, Thiện Dũng Mạnh! Ví như sáng đèn, tuy chẳng tạm dừng mà năng soi rõ, khiến kẻ có mắt xem thấy các sắc. Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa dù đối các pháp trọn không chỗ dừng mà năng soi rõ, khiến các Thánh giả thấy thật tánh của các pháp.

Bấy giờ, Xá-lợi-tử thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác rất lạ. Tuy nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa, mà nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng viên thành thật.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Xá-lợi-tử: Như vậy, như vậy. Như người vừa nói. Ta nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng viên thành thật. Vì có sao? Xá-lợi-tử! Năm uẩn chẳng viên thành thật, nên Ta nói

Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng viên thành thật. Mười hai xứ, mười tám giới cũng chẳng viên thành thật, nên Ta nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng viên thành thật.

Xá-lợi-tử! Vô minh chẳng viên thành thật, nên Ta nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng viên thành thật. Hành, thức, danh sắc, sáu chỗ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não cũng chẳng viên thành thật, nên Ta nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng viên thành thật.

Xá-lợi-tử! Thường vô thường, vui khổ, ngã vô ngã, tịnh bất tịnh, vắng lặng chẳng vắng lặng, điên đảo chẳng điên đảo, các che, kiến hành, thêm ích tổn giảm, sanh diệt trụ dị, nhóm khởi ẩn mất chẳng viên thành thật, nên Ta nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng viên thành thật.

Xá-lợi-tử! Ngã, hữu tình, mạng giả, sanh giả, dưỡng giả, sĩ phu, bổ đặc già la, ý sanh, nho đồng, tác giả, khiến tác giả, khởi giả, đẳng khởi giả, thọ giả, khiến thọ giả, tri giả, khiến tri giả, kiến giả, khiến kiến giả chẳng viên thành thật, nên Ta nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng viên thành thật.

Xá-lợi-tử! Pháp chắc thật, hư dối, đi qua trở lại, thấy có, thấy không trong ngoài thấy chẳng viên thành thật, nên Ta nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng viên thành thật.

Xá-lợi-tử! Địa thủy hỏa phong không thức giới, Dục, Sắc, Vô sắc giới, hữu tình giới, pháp giới chẳng viên thành thật, nên Ta nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng viên thành thật.

Xá-lợi-tử! Nghiệp, dị thực quả, nhân duyên, đoạn thường, ba đời ba thời chẳng viên thành thật, nên Ta nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng viên thành thật.

Xá-lợi-tử! Bồ thí keo kiệt, trì giới phạm giới, an nhẫn giận dữ, tinh tiến lười biếng, tinh lự tán loạn, diệu huệ ác huệ, tâm ý thức không hờ chết sống, tạp nhiễm thanh tịnh chẳng viên thành thật, nên Ta nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng viên thành thật.

Xá-lợi-tử! Niệm trụ, chánh đoạn, thần túc, căn, lực, giác chi, đạo chi, khổ tập diệt đạo, tinh lự, giải thoát, đẳng trì, đẳng chí, vô lượng thần thông, không, vô tướng, vô nguyện chẳng viên thành thật, nên Ta nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng viên thành thật.

Xá-lợi-tử! Thiện phi thiện, hữu lậu vô lậu, thế gian xuất thế gian, hữu tội vô tội, hữu vi vô vi, hữu ký vô ký, đen trắng, đen trắng trái nhau, sở nhiếp liệt trung diệu, tham sân si chẳng viên thành thật, nên Ta nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng viên thành thật.

Xá-lợi-tử! Thấy nghe hay biết, đặc chấp, an trụ, tầm tứ, sở duyên, dối nịnh, ganh ghét, xan tham, hòa hợp hai tướng, vô sanh vô tác, chỉ quán, minh giải, tận ly nhiễm diệt, vứt bỏ các nương, thể tục, thắng nghĩa, chẳng viên thành thật, nên Ta nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng viên thành thật.

Xá-lợi-tử! Pháp bậc Thanh văn, pháp bậc Độc giác, Nhất thiết trí trí, vô trước trí, tự nhiên trí, vô đẳng đẳng trí, Bồ tát đại nguyện, Thanh văn viên mãn, Độc giác viên mãn, vô lượng vô biên vô đẳng đẳng, nhất thiết pháp trí, nhất thiết pháp như thật vô kiến, nhất thiết pháp trí kiến chẳng viên thành thật, nên Ta nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng viên thành thật.

Xá-lợi-tử! Chơn thật mát mẻ, vắng lặng, cực vắng lặng, rất cực vắng lặng chẳng viên thành thật, nên Ta nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng viên thành thật.

Xá-lợi-tử! Thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, tướng hảo viên mãn, các lực vô úy, mười tám pháp Phật bất cộng **thấy chẳng viên thành thật, nên Ta nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng viên thành thật.**

Xá-lợi-tử! Niết bàn cho đến tất cả pháp hoặc thiện hoặc phi thiện thấy chẳng viên thành thật, nên Ta nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng viên thành thật.

Xá-lợi-tử! Như thái hư không vô sắc vô kiến, vô đối vô tánh chẳng viên thành thật. Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô sắc vô kiến, vô đối vô tánh chẳng viên thành thật.

Xá-lợi-tử! Ví như cái cầu vòng mỏng, tuy có các thứ sắc đẹp hiển hiện mà không một thật. Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa mặc dù nương các thứ ngôn tướng chỉ rõ, mà bị chỉ rõ không có tánh khả được.

Xá-lợi-tử! Ví như hư không, tuy dùng các thứ tác thước đo lường, mà chưa từng thấy có chừng năm ngón tay là viên thành thật. Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa mặc dù nương các thứ ngôn tướng chỉ rõ, mà chưa từng thấy có chút tự thể là viên thành thật.

Khi ấy, Xá-lợi-tử thì thưa Phật rằng: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế rất là khó thấy! Phật nói: Như vậy, vì kẻ năng thấy chẳng thể được vậy.

Xá-lợi-tử nói: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế rất là khó giác! Phật nói: Như vậy, vì kẻ năng giác chẳng thể được vậy.

Xá-lợi-tử nói: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng thể chỉ rõ! Phật nói: Như vậy, vì pháp năng chỉ rõ chẳng thể được vậy.

Xá-lợi-tử nói: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế không chỉ rõ được! Phật nói: Như vậy, vì chẳng phải pháp chỉ ra hiện tại vậy.

Xá-lợi-tử nói: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế vô tánh làm tánh.

Phật nói: Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm lấy vô tánh của uẩn, xứ, giới, duyên khởi mà làm tự tánh vậy. Lấy vô tánh của các điên đảo, các che, kiến thú, ái hành mà làm tự tánh vậy. Lấy vô tánh của ngã, hữu tình, mạng giả, sanh giả, dưỡng giả, sĩ phu, bổ đặc già la, ý sanh, nho đồng, tác giả, khiến tác giả, khởi giả, đẳng khởi giả, thọ giả, khiến thọ giả, tri giả, khiến tri giả, kiến giả, khiến kiến giả mà làm tự tánh vậy. Lấy vô tánh của địa thủy hỏa phong không thức giới mà làm tự tánh vậy. Lấy vô tánh của hữu tình giới, pháp giới mà làm tự tánh vậy. Lấy vô tánh của cõi Dục, Sắc, Vô sắc mà làm tự tánh vậy. Lấy vô tánh của bố thí keo kiệt, trì giới phạm giới, an nhẫn giận dữ, tinh tiến lười biếng, tinh lự tán loạn, diệu huệ ác huệ mà làm tự tánh vậy. Lấy vô tánh của Bồ đề phần pháp, thánh đế, chỉ quán, vô lượng thần thông, tinh lự, giải thoát, đẳng trì, đẳng chí, minh thoát mà làm tự tánh vậy. Lấy vô tánh của tận ly nhiễm diệt mà làm tự tánh vậy. Lấy vô tánh của vô sanh trí, diệt trí, Niết bàn mà làm tự tánh vậy. Lấy vô tánh của bậc Thanh văn, bậc Độc giác, bậc Phật,

thế tục trí kiến, thắng nghĩa trí kiến và vô phước trí, Nhất thiết trí trí **thấy pháp** mà làm tự tánh vậy.

Xá-lợi-tử thừa: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng vì thành xong pháp diệt hoại vậy mà hiện tại tiền.

Phật dạy: Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thăm chẳng vì thành xong pháp sanh khởi vậy, chẳng vì hoại diệt pháp vô ngã vậy mà hiện tại tiền.

Xá-lợi-tử thừa: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng vì duyên pháp làm phương tiện vậy mà hiện tại tiền.

Phật dạy: Như vậy. Vì tất cả pháp chẳng phải sở duyên, nên không pháp như thế khá làm sở duyên phát khởi Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Xá-lợi-tử thừa: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế đối tất cả pháp chẳng vì thêm bớt mà hiện tại tiền.

Phật dạy: Như vậy. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thăm chẳng thấy có pháp khá thêm bớt vậy.

Xá-lợi-tử thừa: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng vì vượt khỏi tất cả pháp vậy mà hiện tại tiền.

Phật dạy: Như vậy. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thăm chẳng thấy có pháp khá vượt khỏi vậy.

Xá-lợi-tử thừa: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng vì tổn ích tất cả pháp vậy mà hiện tại tiền.

Phật dạy: Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng thấy có pháp khá tổn ích vậy.

Xá-lợi-tử thưa: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng vì hợp lìa tất cả pháp vậy mà hiện tại tiền.

Phật dạy: Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng thấy có pháp khá hợp lìa vậy.

Xá-lợi-tử thưa: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng vì đối pháp mang đi điều phục mà hiện tại tiền.

Phật dạy: Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng thấy có pháp khá mang đi được mà điều phục vậy.

Xá-lợi-tử thưa: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng vì đối pháp làm ơn oán vậy mà hiện tại tiền.

Phật dạy: Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng thấy có pháp mà khá đối kia làm ơn oán vậy.

Xá-lợi-tử thưa: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng vì đối pháp có khởi chẳng khởi mà hiện tại tiền.

Phật dạy: Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng thấy có pháp mà khá sanh khởi chẳng sanh khởi vậy.

Xá-lợi-tử thưa: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng vì đối pháp có chút tương ưng chẳng tương ưng vậy mà hiện tại tiền.

Phật dạy: Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng thấy có pháp khá cùng tương ưng chẳng tương ưng vậy.

Xá-lợi-tử thưa: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng vì đối pháp có chút chung trụ chẳng chung trụ vậy mà hiện tại tiền.

Phật dạy: Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng thấy có pháp khá cùng chung trụ chẳng chung trụ vậy.

Xá-lợi-tử thưa: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng vì đối pháp có chỗ **sở** sanh khởi chẳng sanh khởi vậy mà hiện tại tiền.

Phật dạy: Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng thấy có pháp khá khiến sanh khởi chẳng sanh khởi vậy.

Xá-lợi-tử thưa: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng vì đối pháp có sở trôi lăn chẳng trôi lăn vậy mà hiện tại tiền.

Phật dạy: Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng thấy có pháp khá khiến trôi lăn chẳng trôi lăn vậy.

Xá-lợi-tử thưa: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng vì chút pháp làm dụng làm cụ mà hiện tại tiền.

Phật dạy: Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng thấy chút pháp mà khá vì kia làm dụng làm cụ hiện tại tiền vậy.

Xá-lợi-tử thưa: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng vì đối pháp chứng tánh bình đẳng tánh chẳng bình đẳng mà hiện tại tiền.

Phật dạy: Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng thấy chút pháp khá chứng bình đẳng chẳng bình đẳng vậy

Xá-lợi-tử thưa: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng vì đối pháp có lấy bỏ vậy mà hiện tại tiền.

Phật dạy: Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng thấy có pháp khá lấy bỏ vậy.

Xá-lợi-tử thưa: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng vì đối pháp có sở tác vậy mà hiện tại tiền.

Phật dạy: Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng thấy có pháp mà khá đối kia có sở tác vậy.

Khi ấy, Xá-lợi-tử lại thưa Phật rằng: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế rất là thẳm sâu.

Phật nói: Như vậy. Vì có sao? Xá-lợi-tử! Các uẩn xứ giới thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế rất là thẳm sâu. Các nhánh duyên khởi thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế rất là thẳm sâu.

Điên đảo, năm che, kiến thú, ái hành thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế rất là thẳm sâu. Ngã, hữu tình thấy thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế rất là thẳm sâu. Hý luận chẳng hý

luận thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế rất là thẳm sâu.

Bồ thí keo kiệt, trì giới phạm giới, an nhẫn giận dữ, tinh tiến lười biếng, tinh lự tán loạn, diêu huệ ác huệ thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế rất là thẳm sâu.

Niệm trụ, chánh đoạn, thần túc, căn, lực, giác chi, đạo chi thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế rất là thẳm sâu. Khổ tập diệt đạo, **giải thoát**, giải thoát trí kiến thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế rất là thẳm sâu.

Quá khứ vị lai hiện tại ba đời bình đẳng thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế rất là thẳm sâu. Các lực vô úy, mười tám pháp Phật bất cộng thấy thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế rất là thẳm sâu. Vô lượng thần thông thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế rất là thẳm sâu.

Trí không chấp mắc ba đời, trí tận tất cả Phật pháp, trí vô sanh, trí diệt, trí vô tác, trí lìa nhiễm thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế rất là thẳm sâu. Trí các ngăn che thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế rất là thẳm sâu.

Lại nữa, Xá-lợi-tử! Ví như biển cả sâu rộng vô lượng, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu rộng vô lượng. Nói sâu rộng ấy là sở chứng công đức vô biên vậy.

Lại nữa, Xá-lợi-tử! Ví như biển cả là chỗ chứa nhóm báu lớn nhiều các thứ báu, Bát-nhã Ba-la-

mật-đa như thể chứa nhóm vô lượng vô biên ngọc báu Đại pháp các thứ Pháp bảo.

Xá-lợi-tử thưa: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thể chẳng vì chỉ rõ tất cả pháp vậy mà hiện tại tiền.

Phật dạy: Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng thấy chút pháp khá chỉ rõ vậy mà hiện tại tiền.

Xá-lợi-tử thưa: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thể chẳng vì đối pháp có trí không trí mà hiện tại tiền.

Phật dạy: Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng thấy chút pháp khá gọi có trí và không trí vậy.

Xá-lợi-tử thưa: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thể chẳng vì đối pháp có hộ tàng vậy mà hiện tại tiền.

Phật dạy: Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng thấy có pháp khá hộ tàng vậy.

Xá-lợi-tử thưa: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thể chẳng vì đối pháp có sở nhiếp thọ mà hiện tại tiền.

Phật dạy: Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng thấy có pháp khá nhiếp thọ vậy.

Xá-lợi-tử thưa: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thể chẳng vì đối pháp có chỗ nương dựa mà hiện tại tiền.

Phật dạy: Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng thấy có pháp khá làm nương dựa.

Xá-lợi-tử thừa: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng vì đối pháp có chấp tàng vậy mà hiện tại tiền.

Phật dạy: Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng thấy có pháp khá chấp tàng vậy.

Xá-lợi-tử thừa: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng vì đối pháp có sở chấp vậy mà hiện tại tiền.

Phật dạy: Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng thấy có pháp khá sanh chấp vậy.

Xá-lợi-tử thừa: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng vì đối pháp có chỗ trước vậy mà hiện tại tiền.

Phật dạy: Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng thấy có pháp khá sanh trước vậy.

Xá-lợi-tử thừa: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng vì đối pháp có chỗ trụ vậy mà hiện tại tiền.

Phật dạy: Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng thấy có pháp khá trụ chung vậy.

Xá-lợi-tử thừa: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng vì đối pháp có nối có dứt mà hiện tại tiền.

Phật dạy: Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng thấy có pháp khá nối dứt vậy.

Xá-lợi-tử thừa: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng vì đối pháp khởi tham sân si, lìa tham sân si vậy mà hiện tại tiền.

Phật dạy: Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng thấy có pháp là tham sân si, lìa tham sân si vậy.

Xá-lợi-tử thưa: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng vì đối pháp khởi năng tri giả và khiến tri giả mà hiện tại tiền.

Phật dạy: Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng thấy có pháp khởi năng tri giả khiến tri giả vậy.

Xá-lợi-tử thưa: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng vì đối pháp biết rõ bản tánh chẳng phải bản tánh vậy mà hiện tại tiền.

Phật dạy: Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng thấy có pháp khá biết bản tánh chẳng phải bản tánh vậy.

Xá-lợi-tử thưa: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng vì đối pháp có thanh tịnh vậy mà hiện tại tiền.

Phật dạy: Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng thấy có pháp khá thanh tịnh vậy.

Khi ấy, Xá-lợi-tử **lại** thưa Phật rằng: Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm bản tánh thanh tịnh.

Phật nói: Như vậy. Vì có sao? Xá-lợi-tử! Các uẩn xứ giới bản tánh thanh tịnh, nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế bản tánh thanh tịnh.

Duyên khởi, diên đảo, kiến thủ, ái hành, tham sân si thấy bản tánh thanh tịnh, nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế bản tánh thanh tịnh.

Ngã và hữu tình, mạng giả, sanh giả, dưỡng giả, sĩ phu, bổ-đặc-già-la, ý sanh, nho đồng, tác giả, khiến tác giả, khởi giả, đẳng khởi giả, thọ giả, khiến thọ giả, tri giả, kiến giả, bản tánh thanh tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế bản tánh thanh tịnh.

Đoạn thường, biên vô biên bản tánh thanh tịnh, nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế bản tánh thanh tịnh.

Bồ thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát-nhã bản tánh thanh tịnh, nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế bản tánh thanh tịnh.

Niệm trụ, chánh đoạn, thần túc, căn, lực, giác chi, đạo chi, tĩnh lự, giải thoát, đẳng trì, đẳng chí, từ bi hỷ xả bản tánh thanh tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế bản tánh thanh tịnh.

Các không diên đảo, khổ tập diệt đạo, thần thông, Thánh đạo, Thanh văn địa, Độc giác địa, Phật địa, Phật Pháp Tăng bảo, pháp Thanh văn thừa, pháp Độc giác thừa, pháp Bồ-tát thừa, giải thoát, giải thoát trí kiến, Niết-bàn bản tánh thanh tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế bản tánh thanh tịnh.

Pháp quá khứ vị lai hiện tại, vô trước trí kiến, mười tám pháp Phật bất cộng thấy bản tánh thanh tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế bản tánh thanh tịnh.

Cõi Dục, Sắc, Vô sắc, địa thủy hỏa phong không thức giới, hữu tình giới, pháp giới bản tánh thanh tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế bản tánh thanh tịnh.

Xá-lợi-tử nói: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế không sắc, không thấy, không chỗ đối ngại. Phật nói: Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng thấy chút pháp có sắc có thấy có chỗ đối ngại.

Xá-lợi-tử nói: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế không sở tạo tác. Phật nói: Như vậy, kẻ năng tạo tác bất khả đắc vậy.

Xá-lợi-tử nói: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế không sở thú hưởng tới. Phật nói: Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng thấy có pháp khá thú hưởng tới vậy.

Xá-lợi-tử nói: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng thể thi thiết. Phật nói: Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng thấy có pháp khá thi thiết vậy.

Xá-lợi-tử nói: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế tức là chẳng cộng. Phật nói: Như vậy, Bát-nhã Ba-

la-mật-đa sâu thăm chẳng thấy có pháp khá cùng cộng vậy.

Xá-lợi-tử nói: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế tức là vô tướng. Phật nói: Như vậy, vì tướng các pháp bất khả đắc vậy.

Xá-lợi-tử nói: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế không sờ soi rõ. Phật nói: Như vậy, vì năng sờ soi rõ bất khả đắc vậy.

Xá-lợi-tử nói: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế tức là vô biên.

Phật nói: Như vậy. Vì có sao? Xá-lợi-tử! Các uẩn xứ giới vô biên nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng vô biên. Duyên khởi, điên đảo, kiến thú, ái hành, tham sân si thấy vô biên nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng vô biên. Đoạn thường, thời trước thời sau thời giữa vô biên nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng vô biên.

Bồ thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tinh lự, bát-nhã vô biên nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng vô biên. Niệm trụ, chánh đoạn, thần túc, căn, lực, giác chi, đạo chi, không điên đảo vô biên nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng vô biên.

Tinh lự, giải thoát, đẳng trì, đẳng chí, sở duyên, minh thoát, giải thoát trí kiến vô biên, nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng vô biên.

Thanh văn địa, Độc giác địa, Phật địa, Phật Pháp Tăng bảo, pháp Thanh văn thừa, pháp Độc

giác thừa, pháp Bồ-tát thừa vô biên, nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng vô biên.

Ngã, hữu tình thấy, cõi Dục Sắc Vô sắc, vô lượng thần thông, các che, quá khứ vị lai hiện tại trí kiến, vô trước trí kiến, địa thủy hỏa phong không thức giới, hữu tình giới, pháp giới thấy vô biên, nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng vô biên.

Xá-lợi-tử! Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thăm ngăn trước giữa sau đều bất khả đắc, đối tất cả pháp cũng vô sở đắc.

Xá-lợi-tử! Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thăm không ngăn mé. Xá-lợi-tử! Như thái hư không ngăn mé bất khả đắc. Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa ngăn mé cũng bất khả đắc.

Xá-lợi-tử! Như địa thủy hỏa phong không thức giới ngăn mé bất khả đắc. Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa ngăn mé cũng bất khả đắc.

Xá-lợi-tử! Phải biết Bát-nhã Ba-la-mật-đa ngôi trước giữa sau đều không ngăn mé, cũng không phương cõi.

Xá-lợi-tử! Các uẩn xứ giới, duyên khởi, điên đảo, các che, kiến thú, ái hành, tham sân si, ngã hữu tình thấy, bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát-nhã, Bồ-đề phần pháp, tĩnh lự, giải thoát, đẳng trì, đẳng chí, khổ tập diệt đạo, vô lượng thần thông, minh thoát, giải thoát trí kiến,

các pháp dị sanh, pháp Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Phật và các pháp môn khác không ngăn mé, nên phải biết Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng không ngăn mé.

Xá-lợi-tử! Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm ngăn bất khả đắc nên gọi không ngăn, mé bất khả đắc nên gọi không mé. Xá-lợi-tử! Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm vì không ngăn nên nói gọi không mé, vì không mé nên nói gọi không ngăn.

Xá-lợi-tử! Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm tánh ngã tánh lấy bất khả đắc nên phải nói gọi không ngăn không mé.

Xá-lợi-tử! Bởi tất cả pháp không ngăn mé nên phải biết Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng không ngăn mé. Bởi thái hư không không ngăn mé nên phải biết các pháp cũng không ngăn mé.

--- o0o ---